

Số: /KH-UBND

Bàn Yên Nhân, ngày 06 tháng 05 năm 2024

KẾ HOẠCH
Điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm
nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2024
trên địa bàn phường Bàn Yên Nhân

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo.

Thực hiện Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 27/02/2024 của UBND thị xã Mỹ Hào về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn thị xã Mỹ Hào.

Ủy ban nhân dân phường Bàn Yên Nhân ban hành Kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn phường Bàn Yên Nhân như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên nhằm xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo (nếu có) để thực hiện kịp thời các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội năm 2024 và cập nhật các hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo trên địa bàn phường.

b) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ nhằm xác định, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 và thống kê tổng hợp chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, từng nhóm đối tượng nghèo làm căn cứ xây dựng, thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội năm 2025.

c) Xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình nhằm thống kê và lập được danh sách hộ gia đình làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn phường, làm căn cứ xác định đối tượng để ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế và chính sách khác theo quy định.

d) Thiết lập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, cập nhật phần mềm quản lý đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo

2. Yêu cầu

Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn phường đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định, có sự tham gia của các ban ngành đoàn thể và của người dân; đảm bảo đúng đối tượng, không bỏ sót và phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân.

II. TIÊU CHÍ, QUY TRÌNH

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

a) **Tiêu chí:** Thực hiện theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

b) Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP

Chuẩn hộ nghèo:

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

Chuẩn hộ cận nghèo:

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

c) Quy trình

Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên: Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.

Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ: Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

2. Xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình

a) **Tiêu chí:** Thực hiện theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

b) Chuẩn hộ có mức sống trung bình

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

c) **Quy trình:** Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN

1. Đối tượng

a) **Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên:** Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp phường đang quản lý tại thời điểm rà soát có giấy đề nghị công nhận thoát nghèo, thoát cận nghèo.

b) **Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ:** Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân phường đang quản lý tại thời điểm rà soát.

c) **Đối với xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình:** Hộ gia đình làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình trên địa bàn phường.

2. **Phạm vi:** Thực hiện tại 05 tổ dân phố.

3. Phương pháp

a) **Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:** Thực hiện rà soát thông qua phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo và theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; các Thông tư của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo.

b) **Xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình:** Thực hiện xác định thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH.

4. Thời gian

a) **Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên**

Tổ chức rà soát mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng, kết thúc vào 31/8/2024 (chỉ tổ chức rà soát nếu trong tháng có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc đề nghị công nhận thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo).

b) Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ

Tổ chức rà soát 01 lần/năm, thực hiện từ 01/9/2024 đến hết ngày 14/12/2024.

c) Đối với xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình

Tổ chức xác định mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng (chỉ tổ chức xác định nếu trong tháng có giấy đề nghị xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình).

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

a) UBND phường thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024

b) Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo chỉ đạo tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình đảm bảo thông suốt, thống nhất, hiệu quả, hiệu lực;

2. Truyền thông, nâng cao nhận thức

a) Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người dân về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

b) Thực hiện thông tin tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình bằng nhiều hình thức: băng rôn, tờ rơi và phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh của phường, của tổ dân phố.

3. Quy trình thực hiện: Theo hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025

4. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm tra, giám sát.

a) Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn quy trình, bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình cho thành viên Ban Chỉ đạo rà soát, lực lượng tham gia công tác rà soát, xác định.

b) Thực hiện kiểm tra, giám sát kịp thời, đúng quy trình, quy định, đảm bảo khoa học, khách quan, dân chủ.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường giám sát việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn phường đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tránh trục lợi chính sách.

5. Báo cáo và phê duyệt kết quả

a) Phê duyệt kết quả

- Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên: UBND phường, phê duyệt bổ sung kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 trên địa bàn theo quy định.

- Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ: UBND phường phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 trên địa bàn theo quy định.

b) Chế độ báo cáo

- Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên: Trước ngày 10 hằng tháng (thực hiện báo cáo đến tháng 9), Chủ tịch UBND phường tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND thị xã.

- Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ:

+ Trước ngày 10/11/2024, Chủ tịch UBND phường tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo với Chủ tịch UBND thị xã.

+ Trước ngày 05/12/2024, Chủ tịch UBND phường tổng hợp, báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo với Chủ tịch UBND thị xã.

- Đối với xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình:

+ Trước ngày 10 hằng tháng, Chủ tịch UBND phường tổng hợp, cập nhật, báo cáo kết quả hằng tháng với Chủ tịch UBND thị xã

+ Trước ngày 10/12/2024, Chủ tịch UBND phường tổng hợp, báo cáo kết quả năm với Chủ tịch UBND thị xã .

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phường: Chỉ đạo, tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn phường; theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.

2. Công chức Lao động - Thương binh & Xã hội

a) Chủ trì, xây dựng Hướng dẫn quy trình: rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ; xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình tại phường Bàn Yên Nhân.

b) Thống nhất biểu mẫu; cấp phát phiếu phục vụ công tác xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình, tài liệu và phiếu phục vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ.

c) Tham dự các lớp tập huấn quy trình, bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình với hình

thức phù hợp tình hình, điều kiện của địa phương, đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

d) Tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng với mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2024.

đ) Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra.

e) Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

g) Tổng hợp kết quả xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình.

4. Các tổ dân phố

a) Thành lập các tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 tại các tổ dân phố.

b) Phổ biến, tuyên truyền về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình trên hệ thống loa truyền thanh tại các tổ dân phố

g) Thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình tại các tổ dân phố.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức thành viên chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện quy trình rà soát; tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn phường.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn phường Bàn Yên Nhân.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thành viên BCD rà soát phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, LĐTĐBXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Thị Thu Hoa